

Phòng Văn Nhà Văn Nguyễn Tường Thiết



Nhà văn Nguyễn Tường Thiết

Du Tử Lê: *Thưa anh Nguyễn Tường Thiết, gần đây, độc giả được đọc nhiều sáng tác của anh, thí dụ trên tạp chí Hợp Lưu, báo Người Việt... Câu hỏi đầu tiên của chúng tôi là: Xin anh cho mọi người được biết chút tiểu sử của anh?*

Nguyễn Tường Thiết (NTT): Tôi sinh năm 1940 tại Hà Nội, là con út của nhà văn Nhất Linh. Trước năm 1975 ở Sài Gòn tôi dạy học rồi nhập ngũ khoá 2/68 quân trường sĩ quan Thủ Đức. Năm 1973 tôi trông nom nhà xuất bản Phương Giang. Năm 1975 định cư ở Mỹ, tôi làm việc tại nhà máy lọc nước thải của thành phố Seattle với tư cách một chuyên viên phòng thử nghiệm hóa chất cho đến ngày về hưu, tháng 4 năm 2006. Cộng tác với các tạp chí Thế Kỷ 21, Văn Học, Hợp Lưu và các báo mạng Talawas, Da Màu, Diễn Đàn Thế kỷ... Đã có hai tác phẩm xuất bản, hồi ký *Nhất Linh, cha tôi* (Văn Mới 2006) và tập truyện *Mùa hạ năm ấy* (Văn Mới 2008).

DTL: *Anh thực sự bước vào con đường văn chương từ bao giờ? Ra sao? Thế nào?*

NTT: Tôi thực sự bước vào con đường văn chương rất muộn, mới cách đây 8 năm, lúc tôi đã trên 60 tuổi. Vào tháng 7 năm 2002 tạp san Thế Kỷ 21 ra số báo Tưởng Niệm Nhất Linh. Số báo đặc biệt này đã khơi dậy trong tôi cảm hứng cầm bút, bắt đầu từ những bài viết về Nhất Linh, rồi sau đó viết hồi ký và gần đây truyện ngắn.

DTL: *Khi sáng tác, anh có luôn nghĩ, anh đang viết văn trong chiếc bóng lớn của thân phụ là văn hào Nhất Linh và, những chiếc bóng lớn khác của dòng họ Nguyễn Tường, như Thạch Lam, Hoàng Đạo...*

NTT: Sống trong bóng rợp của người cha và hai người chú nổi tiếng trên văn đàn, rồi ngồi viết hồi ký về những người đó, về mặt tâm lý không phải là chuyện dễ dàng, như nhà văn Duy Lam đã từng nhận xét. Một mặt cái bóng toả đó làm chùn chân những toan tính của tôi khi bước vào thế giới chữ nghĩa, mặt khác nó buộc tôi phải khó khăn với chính mình không thể để mình quá dễ dãi với ngòi bút. Đó có thể là nguyên do đã khiến tôi không chọn nghiệp văn ngay từ lúc khởi đầu, mà chỉ bắt đầu viết ở tuổi xế chiều. Đó có thể là lý do khiến chuyện viết lách với tôi luôn luôn là một công việc khổ ải nhọc nhằn. Ở một khía cạnh khác thì cái bóng lớn của người cha nổi tiếng có một điểm tích cực mà những nhà văn khác không may mắn có được: đó là qua hình ảnh ông cụ những bài viết của tôi được đa số độc giả đón đọc với ít nhiều thiện cảm tiên khởi. Điều này là phần thưởng lớn cho tôi khiến cho cái công việc khổ ải nhọc nhằn khi viết kia trở thành niềm vui thanh cao khi tôi đọc lại những bài viết của mình phản ánh qua cái nhìn của độc giả.

DTL: *Thưa anh trong vai trò của một người con, mà thân phụ là người đóng góp lớn lao cho đất nước trên phương diện văn chương cũng như lịch sử. Xin anh có thể nói sơ qua về thân phụ anh - Nhà văn Nhất Linh, nhà cách mạng Nguyễn Tường Tam.*

NTT: Thưa anh, trong quá trình hoạt động, đúng là trong ông cụ tôi có hai con người nhập lại. Một con người chính trị, cách mạng Nguyễn Tường Tam, và một con người thứ hai – nhà văn Nhất Linh. Thật ra hai con người đó, tôi nghĩ không phải là phát triển cùng một lúc. Có giai đoạn, con người thứ nhất mạnh hơn con người thứ hai. Và cũng có giai đoạn ngược lại. Vấn đề còn tùy thuộc vào yếu tố bên ngoài đem đến. Chẳng hạn như khoảng thời gian mà đất nước ta trong thời gian sóng gió nhất. Những biến động lớn của đất nước về mặt chính trị thì con người cách mạng Nguyễn Tường Tam trỗi dậy để thực hiện những điều mà ông ấp ủ. Và khi tình trạng đất nước trở nên bình thường, con người nghệ sĩ Nhất Linh lại thăng thế. Chính vì điều đó thành ra 2 tính cách trong một con người đã song hành với nhau trong từng giai đoạn, đôi khi cũng xâu xé nhau dữ dội

DTL: *Mặc dù anh nói là song hành, nhưng liệu nó có ổn thỏa không? Xin anh nói rõ thêm về sự xâu xé này?*

NTT: Tôi nghĩ sự xâu xé thể hiện rõ trong lần ông đi Pháp về. Đó là vào khoảng năm 1927 khi ông tốt nghiệp cử nhân khoa học. Khi về nước ông dạy học được một thời gian thì bỏ dạy, mặc dù đời sống của một giáo sư thuở ấy là đời sống bao người mơ ước. Ông cụ tôi bỏ hết để lao vào nghiệp báo mà không biết tương lai thế nào. Tôi nhớ mẹ tôi căn nhắc chuyện này lắm. Vì lợi tức ông mang lại cho gia đình bằng nghề dạy học

rất lớn. Tôi còn nhớ nếu lương của thầy giáo lúc giờ là 20 thì làm báo chỉ là 2. Chính vì lẽ đó tôi hiểu sự đam mê của ông cụ phải lớn lao lắm. Sau một thập niên làm báo, con người nghệ sĩ trong ông được dịp bộc phát, ông thành công, ông đạt được ước mơ của mình là xây dựng được tờ báo càng ngày càng vững mạnh và cũng thành lập được nhóm Tự Lực Văn Đoàn. Vào những năm của thập niên 40, khi tình hình chính trị của đất nước thay đổi, tất cả những biến cố đó làm cho con người thứ hai của ông trở dậy. Ông thấy rằng phải có bốn phen làm một cái gì cho đất nước và mục tiêu trước mắt là giành lại độc lập từ tay người Pháp, đó cũng là mục tiêu của những người yêu nước bấy giờ nghĩ đến. Thời gian đó tôi cũng đã trưởng thành và ý thức được những giằng co rất mạnh mẽ trong ông cụ. Tự Lực Văn Đoàn gồm có 7 thành viên nòng cốt, trừ nhà văn Thạch Lam là chú tôi đã mất năm 42 tuổi. Sáu người còn lại, sau biến cố 1945, họ đi theo 2 dòng khác nhau. Tôi muốn nói, giữa những người cùng chí hướng, cùng lý tưởng dạt ra làm hai con đường.

DTL: *Anh có thể nói rõ hơn?*

NTT: Hoàng Đạo, Nhất Linh, Khái Hưng là những người ở trong mặt trận chống cộng. Đó là 3 người nòng cốt. 1954 Khái Hưng và Hoàng Đạo mất, ông cụ tôi vào Nam. Ba người còn lại là Thế Lữ, Xuân Diệu, Tú Mỡ ở lại ngoài Bắc. Và sự giằng xé nội tâm mà tôi nhìn thấy rất rõ ở ông cụ là việc mất tích của Khái Hưng. Hiển nhiên đó là kết quả của sự lựa chọn chính trị. Ông cụ tôi khổ tâm lắm, ở chỗ những người đồng chí cùng làm việc với mình, nay vì những vấn đề chính kiến chính trị mà bị sát hại. Về sau càng nhiều các đồng chí của ông bị thủ tiêu, và điều đó càng làm ông cụ đau đớn hơn.

DTL: *Thưa anh, ông cụ thân sinh của anh có bao giờ tâm sự với vợ con những u uẩn của mình?*

NTT: Không bao giờ, bao nhiêu u uẩn ông nén hết trong lòng.

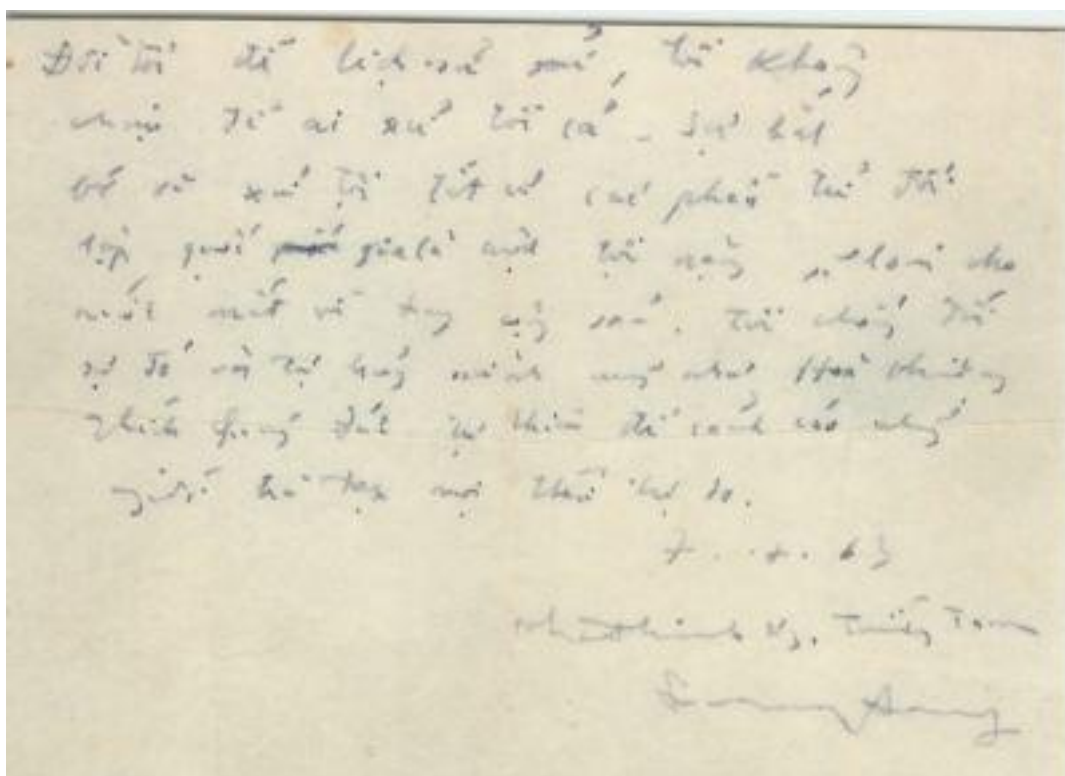
DTL: *Thưa anh, như vậy làm sao anh được biết?*

NTT: Cũng là do tình cờ. Tôi nhớ có một đêm, khi chúng tôi mới vào Nam, ở nhà bác Nguyễn Tường Thụy. Một đêm anh em chúng tôi nghe tiếng khóc trong phòng bố tôi. Chúng tôi hồi đó còn rất bé không biết điều gì xảy ra. Người anh họ con bác Thụy, bảo cho chúng tôi biết, bố chúng tôi khóc vì thương tiếc chú Long (Hoàng Đạo). Hoàng Đạo mất trên tàu hỏa năm 1948, trong khi đang di chuyển từ Hồng Kông sang Quảng Châu, ông bị bệnh tim nghẽn. Hoàng Đạo là cánh tay phải của ông cụ tôi. Hoàng Đạo mất đi, đối với ông cụ tôi, không phải ông chỉ là mất một người em mà ông còn mất đi một đồng chí. Tôi có thể nói, khi Thạch Lam mất, Bố tôi có thương tiếc, nhưng đó là cái thương tiếc của con người văn nghệ Nhất Linh. Nhưng khi Hoàng Đạo mất, cái đau đớn đó là của nhà cách mạng Nguyễn Tường Tam. Ông như mất đi một giấc mộng lớn. Và nếu không có

cái đêm tình cờ đó thì tôi làm sao hiểu được sự khác nhau giữa hai nỗi đau mất em trong một con người.

DTL: Nếu tôi nhớ không lầm thì ông cụ tự vẫn ngày 7 tháng 7 năm 1963, vì ông từ chối phải ra tòa, và ông đã để lại một câu, có thể nói là một câu danh ngôn rất nổi tiếng: "Đời tôi để lịch sử xét xử". Thưa anh, là người trong gia đình, anh có thể cho biết tại sao lại đưa đến chuyện ông cụ phải bị ra tòa?

NTT: Thật ra cũng khó mà trả lời một cách vắn tắt. Những lời ông cụ tôi để lại cho hậu thế, nguyên văn có 72 chữ và tự nó đã nói lên lý do, và không gì bằng dẫn chứng. Tôi lại là người cầm tờ giấy đó, chứng kiến những phút cuối cùng của ông cụ. Hiện nay tôi còn giữ bản di chúc của bố tôi. Bản di chúc có tất cả 72 chữ và tôi thuộc nằm lòng: "Đời tôi để lịch sử xét xử, tôi không chịu để cho ai xử tôi cả, sự bắt bớ và xử tội tất cả các phần tử đối lập quốc gia là một tội nặng, sẽ làm cho nước mất về tay cộng sản. Tôi chống đối sự đó và tự hủy mình cũng như Hòa Thượng Thích Quảng Đức tự thiêu để cảnh cáo những người trà đạp mọi thứ tự do. 7-7- 63. Nhất Linh Nguyễn Tường Tam".



Cả cuộc đời ông cụ có 2 con người, có khi ông ký tên Nhất Linh, có khi ông ký tên Nguyễn Tường Tam. Khi ông viết văn ông ký tên Nhất Linh. Khi ông viết một bản văn thuộc về chính trị, chẳng hạn như khi ông viết thư từ chức Bộ Trưởng Ngoại Giao gửi cho Hồ Chí Minh, ông cụ ký Nguyễn Tường Tam. Lần duy nhất và cũng là lần sau cùng, ông ký tên gộp cả hai là tờ di chúc để cho hậu thế: Nhất Linh - Nguyễn Tường Tam.

Tôi nghĩ, phải chăng ông cụ muốn nhắn nhủ cho hậu thế rằng, mục tiêu của cái chết này là mục tiêu chính trị nhưng phương cách, phong thái ông lựa chọn cái chết bằng tâm hồn của người nghệ sĩ, của một nhà văn.

Nguồn: [Phòng Văn Nhà Văn Nguyễn Tường Thiết - Du Tử Lê - Sáng Tác Mới - Du Tử Lê \(dutule.com\)](#)

www.vietnamvanhien.org

